

Tp. Thủ Đức, ngày 29 tháng 11 năm 2022

NỘI DUNG ÔN TẬP
KIỂM TRA HỌC KỲ 1 – KHỐI 12 (BAN KHXH)
NĂM HỌC: 2022-2023

Câu 1: Hệ thống quy tắc xử sự chung áp dụng cho mọi cá nhân, tổ chức khi tham gia vào các quan hệ xã hội được gọi là

- A. chính sách. B. pháp luật.
C. chủ trương. D. văn bản.

Câu 2: Pháp luật là các quy tắc xử sự chung, được áp dụng đối với tất cả mọi người là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến.
B. Tính phổ cập.
C. Tính rộng rãi.
D. Tính nhân dân.

Câu 3: Bất kì ai trong điều kiện hoàn cảnh nhất định cũng phải xử sự theo khuôn mẫu được pháp luật quy định phản ánh đặc trưng cơ bản nào của pháp luật?

- A. Tính cường chế.
B. Tính quyền lực bắt buộc chung.
C. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.
D. Tính quy phạm phổ biến.

Câu 4: Pháp luật bắt nguồn từ xã hội, do các thành viên của xã hội thực hiện, vì sự phát triển của xã hội là thể hiện bản chất nào dưới đây của pháp luật?

- A. Bản chất giai cấp. B. Bản chất xã hội.
C. Bản chất tự nhiên D. Bản chất nhân dân.

Câu 5: Pháp luật do Nhà nước ban hành phù hợp với ý chí của giai cấp cầm quyền là thể hiện bản chất nào của pháp luật?

- A. Xã hội. B. Giai cấp. C. Chính trị. D. Kinh tế.

Câu 6: Nội dung của văn bản luật cấp dưới không được trái với nội dung của văn bản luật cấp trên là thể hiện

- A. tính bắt buộc chung.
B. quy phạm phổ biến.
C. tính xác định chặt chẽ về hình thức.
D. tính cưỡng chế.

Câu 7: .Pháp luật có vai trò như thế nào đối với công dân?

- A. Bảo vệ quyền tự do tuyệt đối của công dân.
B. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.
C. Bảo vệ mọi lợi ích của công dân.
D. Bảo vệ mọi nhu cầu của công dân.

Câu 8: Những hoạt động có mục đích làm cho các quy định của pháp luật đi vào cuộc sống trở thành những hành vi hợp pháp các cá nhân, tổ chức là nội dung khái niệm nào dưới đây?

- A. Xây dựng pháp luật.
- B. Ban hành pháp luật.
- C. Phổ biến pháp luật.
- D. Thực hiện pháp luật.

Câu 9: Hình thức thực hiện nào của pháp luật quy định cá nhân, tổ chức sử dụng đúng các quyền của mình, làm những gì pháp luật cho phép?

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 10: Hình thức thực hiện nào của pháp luật quy định cá nhân, tổ chức chủ động thực hiện nghĩa vụ, không chủ động thực hiện cũng bị bắt buộc phải thực hiện?

- A. Thi hành pháp luật.
- B. Sử dụng pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 11: Cá nhân, tổ chức không làm những điều mà pháp luật cấm là thực hiện pháp luật theo hình thức

- A. áp dụng pháp luật.
- B. tuân thủ pháp luật.
- C. sử dụng pháp luật.
- D. thi hành pháp luật.

Câu 12: Hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây có sự tham gia của cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền?

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Tuân thủ pháp luật.
- C. Áp dụng pháp luật.
- D. Thi hành pháp luật.

Câu 13: Hành vi trái pháp luật, có lỗi, do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện là biểu hiện của

- A. vi phạm dân sự.
- B. vi phạm hình sự.
- C. vi phạm pháp luật.
- D. vi phạm hành chính.

Câu 14: Vi phạm hình sự là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị coi là

- A. Nghi phạm
- B. Tội phạm.
- C. Vi phạm.
- D. Xâm phạm.

Câu 15: Luật Giao thông đường bộ quy định người đi xe mô tô phải đội mũ bảo hiểm. Quy định này thể hiện

- A. tính chất chung của pháp luật.
- B. tính quy phạm phổ biến của pháp luật.
- C. tính phù hợp của pháp luật.
- D. tính phổ biến rộng rãi của pháp luật.

Câu 16: Người bị xử phạt hành chính do không chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông là biểu hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.
- B. Tính quy phạm phổ biến
- C. Tính xác định chặt chẽ về nội dung.
- D. Tính quyền lực bắt buộc chung.

Câu 17: Khoản 1 Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định về nghĩa vụ của cha mẹ là “Thương yêu con, tôn trọng ý kiến của con, chăm lo việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức” là thể hiện mối quan hệ giữa pháp luật với

- A. chính trị.
- B. đạo đức.
- C. kinh tế.
- D. văn hóa.

Câu 18: Nhà nước đã ban hành Luật Bảo vệ môi trường để bảo vệ môi trường ở đô thị, khu dân cư, trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Điều này thể hiện, pháp luật bắt nguồn từ đâu?

- A. Từ cuộc sống ở đô thị.
- B. Từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

C. Từ thực tiễn đời sống xã hội. D. Từ yêu cầu bảo vệ môi trường.

Câu 19: Căn cứ vào Luật Giao thông đường bộ, cảnh sát giao thông đã xử phạt những người vi phạm để đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Trong những trường hợp này pháp luật đã thể hiện vai trò nào dưới đây?

- A. Là công cụ để bảo vệ trật tự an toàn giao thông.
- B. Là phương tiện để nhà nước quản lý xã hội.
- C. Là công cụ để nhân dân đấu tranh với người vi phạm.
- D. Là phương tiện để nhà nước trừng trị kẻ phạm tội.

Câu 20. Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định nam, nữ khi kết hôn với nhau phải tuân theo điều kiện: Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên, là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính nghiêm minh của pháp luật.
- B. Tính quy phạm phổ biến.
- C. Tính nhân dân và xã hội.
- D. Tính quần chúng rộng rãi.

Câu 21: Nhờ chị S có hiểu biết về pháp luật nên tranh chấp về đất đai giữa gia đình chị với gia đình anh P đã được giải quyết ổn thỏa. Trường hợp này cho thấy pháp luật đã thể hiện vai trò nào dưới đây?

- A. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.
- B. Bảo vệ quyền tham gia và quản lý xã hội.
- C. Bảo vệ quyền và tài sản của công dân.
- D. Bảo vệ quyền dân chủ của công dân.

Câu 22. Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định nam, nữ khi kết hôn với nhau phải tuân theo điều kiện: “Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện”, là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính nghiêm túc.
- B. Tính quy phạm phổ biến.
- C. Tính nhân dân và xã hội.
- D. Tính quần chúng rộng rãi.

Câu 23 Luật Giao thông đường bộ quy định, mọi người tham gia giao thông phải dừng lại khi đèn đỏ, là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến.
- B. Tính uy nghiêm.
- C. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
- D. Tính thống nhất.

Câu 24. Phát hiện một cơ sở kinh doanh cung cấp thực phẩm không đảm bảo an toàn vệ sinh, T đã báo với cơ quan có chức năng để kiểm tra và kịp thời ngăn chặn. T đã thực hiện hình thức

- A. Áp dụng pháp luật.
- B. Tuân thủ pháp luật.
- C. Sử dụng pháp luật.
- D. Thi hành pháp luật.

Câu 25: Đoàn thanh tra của cục thuế tỉnh X lập biên bản vi phạm hành chính đối với công ty Y vì đã có hành vi lập báo cáo tài chính không đúng với số liệu trên sổ kế toán và chứng từ kế toán. Đoàn thanh tra đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Áp dụng pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Xây dựng đường lối.

Câu 26. Cửa hàng ăn uống của bà M thường xuyên kê bàn ghế lấn chiếm hè phố, chiếm mất lối đi dành cho người đi bộ, Công an phường đã lập biên bản xử phạt bà M. Vậy bà M đã phải chịu trách nhiệm pháp lý nào dưới đây về hành vi vi phạm của mình?

- A.Trách nhiệm kỷ luật. B.Trách nhiệm dân sự.
C.Trách nhiệm hành chính. D.Trách nhiệm hình sự.

Câu 27: Chủ một cửa hàng tạp hóa là bà K thường xuyên nhập hàng hóa không rõ nguồn gốc về bán, đồng thời không thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật. Bà K đã không thực hiện pháp luật theo những hình thức nào sau đây?

- A. Tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật. B. Thi hành pháp luật và tuân thủ pháp luật.
C. Sử dụng pháp luật và thi hành pháp luật. D. Áp dụng pháp luật và sử dụng pháp luật.

Câu 28. Một vụ chìm tàu du lịch trên sông đã khiến ba hành khách thiệt mạng. Đây là vụ tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng, xuất phát từ việc vận chuyển quá tải của chủ tàu. Hành vi làm chết người của chủ tàu là vi phạm pháp luật nào dưới đây?

- A.Hành chính. B.Kỷ luật. C.Hình sự. D.Dân sự.

Câu 29 Chị H và anh T yêu nhau và muốn kết hôn, nhưng bố chị H thì lại muốn chị kết hôn với người khác nên đã cản trở việc kết hôn của chị. Thuyết phục bố không được, chị H phải viện dẫn điểm b khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, theo đó “Việc kết hôn do nam và nữ tự nguyện quyết định” thì bố chị mới đồng ý để hai người kết hôn với nhau. Trong trường hợp này, pháp luật đã thể hiện vai trò nào dưới đây đối với công dân?

- A. Là yếu tố điều chỉnh suy nghĩ của mọi người.
B. Là yếu tố liên quan đến cuộc sống gia đình.
C. Là phương tiện để công dân bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.
D. Là phương tiện để mọi người đấu tranh trong những trường hợp cần thiết.

Câu 30: Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố danh mục các bộ sách giáo khoa lớp 6 và lớp 2, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh H đã có văn bản chỉ đạo các trường THPT trên địa bàn tỉnh triển khai công tác lựa chọn sách theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo là thể hiện đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến. B. Tính quyền lực, bắt buộc chung.
C. Tính thực tiễn xã hội. D. Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

Câu 31: Cơ quan chức năng tiến hành hoạt động kiểm tra đột xuất và phát hiện bà Q chủ nhà hàng X sử dụng thực phẩm đã hết hạn sử dụng, bốc mùi hôi thối và không có giấy phép kinh doanh. Bà Q bị xử phạt và thu hồi giấy phép kinh doanh. Việc xử phạt của cơ quan chức năng phản ánh đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến. B. Tính bắt buộc thực hiện
C. Tính quyền lực, bắt buộc chung. D. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.

Câu 32: Đoàn thanh tra của cục thuế tỉnh X lập biên bản vi phạm hành chính đối với công ty Y vì đã có hành vi lập báo cáo tài chính không đúng với số liệu trên sổ kế toán và chứng từ kế toán. Đoàn thanh tra đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Sử dụng pháp luật. B. Áp dụng pháp luật.
C. Tuân thủ pháp luật. D. Xây dựng đường lối.

Câu 33. Các học sinh nam lớp 11 trường Trung học phổ thông X xin phép cô giáo chủ nhiệm cho nghỉ học để đi đăng ký nghĩa vụ quân sự ở phường. Việc làm này là hình thức

- A.Sử dụng pháp luật. B.Tuân thủ pháp luật.
C.Thi hành pháp luật. D.Áp dụng pháp luật.

Câu 34: Trong quá trình tham gia giao thông, do phóng nhanh, vượt ẩu xe máy của anh M đã đâm vào xe máy do anh K điều khiển, hậu quả làm xe máy của anh bị hỏng nặng, anh K bị xây sát nhẹ. Khi cán bộ chức năng đến giải quyết thì phát hiện, anh K là người vừa đi về từ vùng có dịch mà không khai báo y tế nên đã đưa anh K và anh M đến khu cách ly y tế tập trung của huyện. Anh K và anh M có thể cùng phải chịu trách nhiệm pháp lý nào dưới đây

- A. Hành chính. B. Kỉ luật và dân sự.
C. Hình sự. D. Dân sự và hành chính.

Câu 35: Ông D là Giám đốc công ty môi giới xuất khẩu lao động S, sau khi nhận tiền đặt cọc tám trăm triệu đồng của anh T và anh C với ý định chiếm đoạt số tiền đó, ông đã cùng vợ là bà H trốn về quê sinh sống. Khi phát hiện chỗ ở của ông D, anh T và anh C thuê anh Y bắt giam và đánh bà H bị thương phải đi cấp cứu. Ông D đồng thời phải chịu các loại trách nhiệm pháp lý nào dưới đây?

- A. Dân sự và hình sự B. Dân sự và hành chính.
C. Hành chính và hình sự. D. Hành chính và dân sự.

Câu 36. Anh A báo cho cơ quan chức năng biết về việc người hàng xóm thường xuyên tổ chức đánh bạc ăn tiền tại nhà riêng. Việc làm này của anh A là hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây?

- A. Tuân thủ pháp luật. B. Thi hành pháp luật.
C. Sử dụng pháp luật. D. Áp dụng pháp luật.

Câu 37: H hỏi các bạn của mình “Giả sử các bạn có anh trai đang đi làm mà bị xa thải không đúng pháp luật các bạn sẽ làm gì?” M nói “mình sẽ làm đơn khiếu nại lên giám đốc công ty”. Y nghe thế liền hỏi “bạn dựa vào đâu mà đòi đi khiếu nại?. Theo tố pháp luật cho phép công dân tự do lựa chọn, tìm kiếm việc làm nên anh bạn H đi tìm việc khác là xong.” M chưa kịp trả lời Y thì K đứng cạnh lên tiếng rằng “dựa vào pháp luật”. Trong tình huống này những bạn nào đã dựa trên vai trò của pháp luật để bảo vệ quyền của công dân?

- A. K, H và Y. B. Y và H. C. M và K. D. M, H và Y.

Câu 38: Anh K là thủ quỹ của công ti xăng dầu X. Trong quá trình làm việc anh K đã thông đồng với anh T, kế toán trưởng, nhập một số lượng lớn xăng dầu giả để pha trộn bán cùng với xăng dầu thật. Anh Y, nhân viên bán hàng phát hiện ra việc làm trên của anh K và anh T nên đã báo cho giám đốc Q. Do có quan hệ họ hàng với anh K nên giám đốc Q đã làm ngơ và bỏ qua. Những ai dưới đây đã vi phạm pháp luật?

- A. Anh K và giám đốc Q. B. Anh K và anh T.
C. Anh Y, anh K và anh T. D. Anh K, anh T và giám đốc Q.

Câu 39: Vào ca trực của mình tại trạm thủy nông, anh A rủ các anh B, C, D đến liên hoan. Ăn xong, anh A và B say rượu nên nằm ngủ ngay trên sàn nhà, còn anh C và D thu dọn bát đĩa. Thấy nhiều đèn nhấp nháy, anh C tò mò bấm thử, không ngờ chạm phải cầu dao vận hành cửa xả lũ. Lượng nước lớn, tốc độ xả nhanh đã gây ngập làm thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản quanh vùng. Hoảng sợ, anh C và D bỏ trốn. Anh A phải chịu những loại trách nhiệm pháp lý nào dưới đây?

- A. Kỷ luật – hành chính. B. Kỷ luật – dân sự.
C. Hình sự - kỷ luật. D. Hình sự - hành chính.

Câu 40: Chủ một cơ sở sản xuất khẩu trang y tế là anh S nhận 50 triệu đồng tiền đặt cọc của chị M và thỏa thuận với chị về việc cung cấp khẩu trang y tế đảm bảo chất lượng. Do sử dụng một nửa số tiền này bán hàng đa cấp nên anh S liên hệ với một số cơ sở tái chế khẩu trang đã qua sử dụng để nhập hàng giá rẻ giao cho chị M. Trong quá trình sử dụng, cơ quan quản lý thị trường phát hiện đã tịch thu và buộc tiêu hủy toàn bộ số khẩu trang mà anh S giao cho chị M. Anh S phải chịu đồng thời trách nhiệm pháp lý nào dưới đây?

- A. Kỉ luật và hình sự. B. Hình sự và dân sự.
C. Hành chính và dân sự. D. Kỉ luật và dân sự.

Câu 41: Mọi công dân đều được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định của pháp luật là biểu hiện công dân bình đẳng về

- A. quyền và nghĩa vụ. B. quyền và trách nhiệm.
C. nghĩa vụ và trách nhiệm. D. trách nhiệm hợp lí.

Câu 42: Mọi công dân khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật đều có quyền kinh doanh là thể hiện công dân bình đẳng

- A. về quyền và nghĩa vụ. B. trong sản xuất.
C. trong kinh tế. D. về điều kiện kinh doanh.

Câu 43 : Bất kì công dân nào vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm của mình và phải bị xử lí theo quy định của pháp luật là bình đẳng về

- A. trách nhiệm pháp lí. B. quyền và nghĩa vụ.
C. nghĩa vụ và trách nhiệm. D. trách nhiệm chính trị.

Câu 44: Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ có nghĩa là mọi công dân

- A. đều có quyền như nhau.
B. đều có nghĩa vụ như nhau.
C. đều có quyền và nghĩa vụ giống nhau.
D. đều bình đẳng về quyền và nghĩa vụ và làm nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Câu 45: Cảnh sát giao thông xử phạt người tham gia giao thông đường bộ vi phạm trật tự an toàn giao thông, bất kể người đó là ai. Điều này thể hiện quyền bình đẳng nào dưới đây?

- A. Bình đẳng về quyền và nghĩa vụ. B. Bình đẳng trước pháp luật.
C. Bình đẳng về trách nhiệm pháp lí. D. Bình đẳng khi tham gia giao thông.

Câu 46: Cả 4 người đi xe máy vượt đèn đỏ đều bị Cảnh sát giao thông xử phạt với mức phạt như nhau. Điều này thể hiện, công dân

- A. bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.
B. bình đẳng trước pháp luật.
C. bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.
D. bình đẳng khi tham gia giao thông.

Câu 47: M - 13 tuổi đi xe đạp và N - 18 tuổi đi xe máy cùng vượt đèn đỏ, bị Cảnh sát giao thông yêu cầu dừng xe; N bị phạt tiền, còn M thì chỉ bị nhắc nhở. Việc làm này của Cảnh sát giao thông có thể hiện công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí không? Vì sao?

- A. Không, vì cả hai đều vi phạm như nhau.
- B. Không, vì cần phải xử phạt nghiêm minh.
- C. Có, vì M chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm pháp lí.
- D. Có, vì M không có lỗi.

Câu 48: Tòa án nhân dân tỉnh K quyết định áp dụng hình phạt tù đối với ông S là cán bộ có chức quyền trong tỉnh về tội “Tham ô tài sản”. Cùng chịu hình phạt tù còn 2 cán bộ cấp dưới của ông S. Hình phạt của Tòa án áp dụng là biểu hiện công dân bình đẳng về lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Về nghĩa vụ bảo vệ tài sản.
- B. Về nghĩa vụ công dân.
- C. Về trách nhiệm pháp lí.
- D. Về chấp hành hình phạt.

Câu 49: Sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông, X được tuyển chọn vào trường đại học lớn của thành phố, còn Y thì được vào trường bình thường. Trong trường hợp này, X và Y có bình đẳng với nhau không? Nếu có thì là bình đẳng nào dưới đây?

- A. Có, bình đẳng về chính sách học tập.
- B. Có, bình đẳng về học không hạn chế.
- C. Có, bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.
- D. Có, bình đẳng trong tuyển sinh.

Câu 50: Công ty bán hàng đa cấp có bà Q làm giám đốc, anh M, anh H và chị V là nhân viên, trong đó anh M là kế toán. Được anh H thông tin việc anh M đầu tư 500 triệu đồng vào hệ thống đánh bạc qua mạng khiến bà Q nghi ngờ anh M đã rút tiền của công ty nên đã ký quyết định buộc thôi việc với anh M và bổ nhiệm chị V vào vị trí đó. Bức xúc, anh M đã tố cáo với cơ quan chức năng về hoạt động lừa đảo theo mô hình đa cấp của bà Q và công khai lên mạng xã hội làm cho các khách hàng đồng loạt kéo tới công ty yêu cầu hoàn trả lại tiền đã đầu tư. Do không có khả năng chi trả vì số tiền quá lớn, bà Q bỏ trốn ra nước ngoài. Được chị V thông tin về việc anh H là người có hành vi tố cáo mình với bà Q, anh M đã cùng anh T ném chất bẩn vào nhà anh H. Những ai dưới đây phải đồng thời phải chịu trách nhiệm hình sự và dân sự?

- A. Anh M, anh T và bà Q.
- B. Anh M và bà Q.
- C. Bà Q và chị V.
- D. Bà Q và anh M và chị V.

Câu 51: Bình đẳng trong quan hệ nhân thân giữa vợ và chồng thể hiện cho nội dung nào dưới đây ?

- A. Vợ chồng có quyền cùng nhau quyết định về kinh tế trong gia đình.
- B. Vợ chồng có quyền tôn trọng và giữ gìn danh dự, nhân phẩm, uy tín của nhau.
- C. Người vợ có quyền quyết định nuôi dạy con.
- D. Người vợ cần làm công việc gia đình nhiều hơn chồng để tạo điều kiện cho chồng phát triển.

Câu 52: Vợ chồng giữ gìn danh dự, nhân phẩm và uy tín của nhau là biểu hiện bình đẳng trong quan hệ nào dưới đây ?

- A.Quan hệ thân nhân.
- B.Quan hệ tài sản.
- C.Quan hệ hợp tác.
- D.Quan hệ tinh thần.

Câu 53: Nội dung nào dưới đây không thể hiện bình đẳng giữa cha mẹ và con ?

- A.Cha mẹ cần tạo điều kiện học tập tốt cho con trai và con gái.
- B.Cha mẹ cần quan tâm, chăm sóc con đẻ như con nuôi.
- C.Cha mẹ cần tôn trọng ý kiến của con.
- D.Cha mẹ có quyền yêu con gái hơn con trai.

Câu 54: Quyền bình đẳng trong kinh doanh có nghĩa là

- A.Doanh nghiệp tư nhân bình đẳng với doanh nghiệp nhà nước.
- B.Các doanh nghiệp đều được hưởng miễn giảm thuế như nhau.
- C.Doanh nghiệp nhà nước được ưu tiên hơn các doanh nghiệp khác.
- D.Mọi doanh nghiệp đều được kinh doanh các mặt hàng như nhau.

Câu 55: Nói đến bình đẳng trong kinh doanh là nói đến quyền bình đẳng của công dân

- A.Trước pháp luật về kinh doanh.
- B.Trong tuyển dụng lao động.
- C.Trước lợi ích trong kinh doanh.
- D.Trong giấy phép kinh doanh.

Câu 56: Mọi doanh nghiệp đều bình đẳng về chủ động tìm kiếm thị trường khách hàng và kí kết hợp đồng là biểu hiện bình đẳng trong lĩnh vực nào dưới đây ?

- A.Bình đẳng trong kinh doanh.
- B.Bình đẳng trong quan hệ thị trường.
- C.Bình đẳng trong tìm kiếm khách hàng.
- D.Bình đẳng trong quản lí kinh doanh.

Câu 57: Việc giao kết hợp đồng Lao động phải tuân theo nguyên tắc tự do, tự nguyện, bình đẳng là biểu hiện bình đẳng

- A.Trong giao kết hợp đồng lao động.
- B.Trong tìm kiếm việc làm.
- C.Trong việc tự do sử dụng sức lao động.
- D.Về quyền có việc làm.

Câu 58. Để được đề nghị sửa đổi nội dung về tiền lương của hợp đồng lao động, người lao động cần căn cứ vào nguyên tắc nào dưới đây trong giao kết hợp đồng lao động ?

- A.Tự do ngôn luận.
- B.Tự do, công bằng, dân chủ.
- C.Tự do, tự nguyện, bình đẳng.
- D.Tự do thực hiện hợp đồng.

Câu 59. Chị B và giám đốc công ty K cùng kí kết hợp đồng lao động. Việc giao kết hợp đồng lao động đã tuân theo nguyên tắc tự do, tự nguyện, bình đẳng. đây là biểu hiện của bình đẳng

- A.Trong tìm kiếm việc làm.
- B.Trong việc tự do sử dụng sức lao động.
- C.Về quyền có việc làm.
- D.Trong giao kết hợp đồng lao động.

Câu 60. Việc mua, bán, đổi, cho liên quan đến tài sản chung, có giá trị lớn phải được bàn bạc, thỏa thuận giữa vợ và chồng là nội dung bình đẳng nào trong quan hệ nào dưới đây giữa vợ và chồng ?

A.Quan hệ mua bán.

B.Quan hệ tài sản.

C.Quan hệ hợp đồng.

D.Quan hệ hòa thuận.

Câu 61. Khoản 4 Điều 70 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “Con đã thành niên có quyền tự do lựa chọn nghề nghiệp, nơi cư trú, học tập,... theo nguyện vọng và khả năng của mình.” Quy định này nói về bình đẳng trong quan hệ nào dưới đây trong gia đình ?

A.Quan hệ giữa các thành viên.

B.Quan hệ giữa cha mẹ và con.

C.Giữa các thế hệ.

D.Giữa người lớn và trẻ em.

Câu 62. Chị B và giám đốc công ty K cùng kí kết hợp đồng lao động. Việc giao kết hợp đồng lao động đã tuân theo nguyên tắc dự do, tự nguyện, bình đẳng. đây là biểu hiện của bình đẳng

A.Trong tìm kiếm việc làm.

B.Trong việc tự do sử dụng sức lao động.

C.Về quyền có việc làm.

D.Trong giao kết hợp đồng lao động.

Câu 63. Khoản 3 Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định nghĩa vụ và quyền của cha mẹ là “Không được phân biệt đối xử với con trên cơ sở giới tính hoặc theo tình trạng hôn nhân của cha mẹ.” là thể hiện mối quan hệ

A.Giữa pháp luật và cha mẹ.

B.Giữa cha mẹ và xã hội.

C.Giữa cha mẹ và con.

D.Giữa các thế hệ trong gia đình.

Câu 64. Vì điều kiện kinh doanh khó khăn, cả hai công ty A và B kinh doanh cùng một mặt hàng trên cùng một địa bàn và đều được miễn giảm thuế trong thời gian 1 năm. Điều này thể hiện quyền bình đẳng nào dưới đây?

A.Bình đẳng về nghĩa vụ trong kinh tế.

B.Bình đẳng về nghĩa vụ đối với xã hội.

C.Bình đẳng về nghĩa vụ trong kinh doanh.

D.Bình đẳng về nghĩa vụ trong sản xuất kinh doanh.

Câu 65. Thấy trong hợp đồng lao động của mình kí với Giám đốc công ty có điều khoản trái pháp luật lao động, anh P đã đề nghị sửa và được chấp nhận. Điều này thể hiện:

A.Quyền dân chủ của công dân.

B.Bình đẳng trong việc thực hiện quyền lao động.

C.Bình đẳng trong giao kết hợp đồng lao động.

D.Bình đẳng giữa đại diện người lao động và người sử dụng lao động.

Câu 66: Vợ chồng anh D và chị L cùng hai con gái sống chung với bố mẹ đẻ của anh D là bà G và ông P. Do không ép được chị L sinh thêm con thứ ba với hi vọng có được cháu trai, bà G đã bí mật thuyết phục và được anh D đồng ý nhờ chị T thư ký của ông P vừa mới ly hôn mang thai hộ. Phát hiện việc anh D với chị T sống chung như vợ chồng là do bà G và ông P sắp đặt, chị L đã gửi đơn ly hôn ra tòa mặc dù anh D không đồng ý. Được chị T cho biết là đã mang thai cháu trai, bà G và ông P đã gây sức ép buộc anh D phải ly hôn với chị L và cưới chị T làm vợ. Thấy con gái mình bị đối xử bất công, ông M bố đẻ chị L đã tố cáo với cơ quan chức năng về hành vi sản xuất hành giả của công ty do ông P làm giám

độc, còn chị V em gái chị L viết bài nói xấu anh D lên mạng xã hội khiến uy tín của anh D bị giảm sút nghiêm trọng. Những ai dưới đây đã vi phạm quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình?

A. Bà G, ông P và anh D.

B. Bà G, ông P và chị T.

C. Bà G, ông P, anh D và chị V.

D. Bà G, ông P, anh D và chị T.

Câu 67: Sau khi bán sổ vàng có được trước khi kết hôn, chị V đã đăng ký theo học lớp nâng cao trình độ và được anh M chồng chị ủng hộ. Do phải đi học thường xuyên, hai vợ chồng chị gửi con cho bà K mẹ chồng chăm sóc khiến bà rất bức tức và thường xuyên nói xấu con dâu với hàng xóm. Chị V buồn phiền và kể lại chuyện này với bạn thân là chị P. Được chị P cung cấp bằng chứng việc chị T con gái bà K làm cùng cơ quan có hành vi ngoại tình với một đồng nghiệp, chị V đã trao đổi chuyện này với chồng thì bị anh M phản đối vì thấy rằng em mình vẫn đang sống rất hạnh phúc với chồng và con nên yêu cầu vợ mình không dựng chuyện. Những ai dưới đây vi phạm quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình?

A. Chị V, anh M và bà K.

B. Bà K, anh M và chị V.

C. Bà K và chị T.

D. Chị V và chị T

Câu 68: Bà M hợp đồng với anh K về việc cung cấp suất ăn cho nhân viên làm việc tại công ty. Được chị L tư vấn, anh K làm quen và biết được chị H chuyên cung cấp thực phẩm giá rẻ cho các công ty trong tỉnh. Sau khi trao đổi, anh K đồng ý nhập một số thực phẩm không rõ nguồn gốc của chị H để chế biến đồ ăn giao cho bà M. Trong một lần, sau bữa ăn nhiều nhân viên công ty bà M bị ngộ độc và phải nhập viện điều trị. Cơ quan chức năng kiểm tra và xử phạt bà M vì đã vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn lao động, đồng thời đình chỉ cơ sở chế biến của anh K vì vi phạm an toàn vệ sinh thực phẩm. Những ai dưới đây đã vi phạm quyền bình đẳng trong kinh doanh?

A. Bà M, anh K và chị H.

B. Bà M và anh K.

C. Anh K và chị H

D. Anh K, chị L và chị H.

và người sử dụng lao động.

Câu 69. Vì kinh doanh có thu nhập cao, anh M đã yêu cầu chị L (là vợ anh) phải thôi công tác ở cơ quan để ở nhà chăm sóc chồng con. Hành vi này của anh M là biểu hiện Không bình đẳng giữa vợ và chồng trong quan hệ nào dưới đây?

A. Quan hệ gia đình.

B. Quan hệ phụ thuộc.

C. Quan hệ nhân thân.

D. Quan hệ đạo đức.

Câu 70. Anh T là cán bộ có trình độ chuyên môn đại học nên được vào làm công việc liên quan đến nghiên cứu và nhận lương cao hơn, còn anh K mới tốt nghiệp Trung học phổ thông nên được sắp xếp vào làm ở bộ phận lao động chân tay và nhận lương thấp hơn. Mặc dù vậy, giữa hai anh vẫn bình đẳng với nhau. Vậy đó là bình đẳng trong lĩnh vực nào dưới đây?

A. Trong lao động.

B. Trong tìm kiếm việc làm.

C. Trong thực hiện quyền lao động.

D. Trong nhận tiền lương.

Câu 71. Giám đốc công ty Y quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với chị H trong thời gian chị H đang nuôi con nhỏ 8 tháng tuổi, vì lí do chị không hoàn thành công việc. Quyết định của Giám đốc Công ty đã xâm phạm tới:

- A. Quyền ưu tiên lao động nữ trong công ty.
- B. Quyền lựa chọn việc làm của lao động nữ.
- C. Quyền bình đẳng giữa các lao động trong công ty.
- D. Quyền bình đẳng giữa lao động nam và lao động nữ

Câu 72: Khoản 3 Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định nghĩa vụ và quyền của cha mẹ là “Không được phân biệt đối xử với con trên cơ sở giới tính hoặc theo tình trạng hôn nhân của cha mẹ.” là thể hiện mối quan hệ

- A. Giữa pháp luật và cha mẹ.
- B. Giữa cha mẹ và xã hội.
- C. Giữa cha mẹ và con.
- D. Giữa các thế hệ trong gia đình.

Câu 73: Điều 105 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “Anh, chị, em có quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng nhau trong trường hợp không còn cha mẹ.” là một trong những biểu hiện của quyền bình đẳng nào dưới đây trong quan hệ hôn nhân và gia đình ?

- A. Bình đẳng giữa các thế hệ.
- B. Bình đẳng giữa người trước và người sau.
- C. Bình đẳng giữa anh, chị, em.
- D. Bình đẳng giữa các thành viên.

Câu 74: Anh H tự quyết định việc lựa chọn nơi cư trú mà không bàn bạc với vợ, anh H đã vi phạm quyền bình đẳng giữa vợ và chồng trong quan hệ

- A. tài sản và sở hữu.
- B. tài sản chung.
- C. sở hữu.
- D. nhân thân.

Câu 75: Ông T là giám đốc, chị L là nhân viên kế toán cơ quan X. Nhận thấy công việc ông T giao cho mình có dấu hiệu vi phạm pháp luật nên chị L đã từ chối. Tức giận, ông T đã chuyển chị L sang làm ở phòng tạp vụ. Ông T đã vi phạm nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong lao động?

- A. Thay đổi vị trí việc làm.
- B. Thay đổi cơ cấu tuyển dụng.
- C. Giao kết hợp đồng lao động.
- D. Xác lập quy trình quản lí.

Câu 76: Sau khi tiếp cận được một số bí quyết kinh doanh từ công ty Z, chị L đã tìm cách hợp pháp hóa hồ sơ rồi tự mở cơ sở riêng dưới danh nghĩa của công ty này. Chị L đã vi phạm nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong kinh doanh?

- A. Tự chủ đăng kí kinh doanh.
- B. Phổ biến quy trình kĩ thuật,
- C. Chủ động liên doanh, liên kết.
- D. Độc lập tham gia đàm phán.

Câu 77: Biết mình không đủ điều kiện nên anh A lấy danh nghĩa em trai mình là được sĩ đứng tên trong hồ sơ đăng kí làm đại lí phân phối thuốc tân dược. Sau đó anh A trực tiếp quản lí và bán hàng. Anh A đã vi phạm nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong kinh doanh?

- A. Cải tiến quy trình đào tạo.
- B. Thay đổi phương thức quản lí.

C. Chủ động giao kết hợp đồng.

D. Tự chủ đăng kí kinh doanh

Câu 78: Cửa hàng bán đồ điện của ông T bị yêu cầu ngừng hoạt động kinh doanh vì lí do chưa nộp thuế theo quy định. Trong trường hợp này ông T đã **không** thực hiện tốt nghĩa vụ nào dưới đây?

A. Gây mất trật tự an toàn xã hội.

B. Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

C. Kinh doanh ngành pháp luật cấm.

D. Nộp thuế trong kinh doanh.

Câu 79: Do có người thân là cán bộ cơ quan chức năng X nên dù hồ sơ của chị M không đầy đủ như hồ sơ của anh H nhưng vẫn được cấp phép kinh doanh trong khi hồ sơ của anh H thì không được phê duyệt. Cơ quan chức năng X đã vi phạm nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong kinh doanh?

A. Khuyến khích tự do liên kết.

B. Tích cực tìm kiếm thị trường.

C. Tự chủ đăng kí kinh doanh.

D. Chủ động mở rộng quy mô.

Câu 80: Doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp tư nhân đều được vay vốn để sản xuất kinh doanh. Trong trường hợp này, các doanh nghiệp trên được hưởng quyền nào dưới đây?

A. Bình đẳng trong kinh doanh.

B. Bình đẳng trong chính sách kinh tế.

C. Bình đẳng trong tài chính.

D. Bình đẳng trong hỗ trợ vay vốn.